



**USAID** | **VNCI**  
FROM THE AMERICAN PEOPLE  
VIETNAM COMPETITIVENESS INITIATIVE

**VCCI**

VNCI Policy Paper #15

# FORMULATION AND IMPLEMENTATION OF LABOR AND HUMAN RESOURCES DEVELOPMENT POLICIES FOR ENTERPRISES AT PROVINCIAL LEVEL

Good Practices in Da Nang, Binh Duong and Vinh Phuc

**VCCI**  
International Trade Centre  
9 Dao Duy Anh, Hanoi, Vietnam  
Tel: (84-4) 3574-2022  
Fax: (84-4) 3574-2020  
[www.vcci.com.vn](http://www.vcci.com.vn)

**USAID/VNCI**  
Unit 02, 15th floor, Prime Centre Building  
53 Quang Trung street, Hanoi, Vietnam  
Tel: (84-4) 3943-8163  
Fax: (84-4) 3943-8160  
[www.vnici.org](http://www.vnici.org)

## U.S Agency for International Development

USAID/Vietnam  
Tung Shing Square Tower Building,  
15th Floor, 2 Ngo Quyen Street  
Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-4) 3935-1260  
Fax : (84-4) 3935-1176  
[www.usaid.gov](http://www.usaid.gov)

## EXECUTIVE SUMMARY

- Only 28% of enterprises rated the quality of vocational training provided by local government agencies as Good or Very good. 39% rated the quality as Medium and the rest rated as Low or Very low (The Vietnam Provincial Competitiveness Index PCI 2009).
- Out of 100,000 jobs offered in 2009, the number of persons who asked for assistance from the centers accounted for only 17%; only 6% of the job seekers met the qualifications and criteria set forth by recruiters (Molisa, December 2009).
- 64% of the labor force is not trained and 78% of the youth at the ages of 20 – 24 are not qualified for the job market. With a strong labor force of 48 million people of working age, it is really a paradox with 50% of the enterprises, both domestic and foreign, disclosing that they are in acute shortage of labor (Molisa, December 2009).
- 23,796 workers lost their jobs in 2009 but enterprises in Ho Chi Minh City still complained that they were unable to find qualified workers to fill 61,527 vacant job places offered by them in the year. In Dong Nai, the province has a shortfall of 20,000 workers each year. (Molisa, December 2009)

Above are some data on labor training and human resources development in Vietnam collected in the policy paper under collaborative effort between the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) and the U.S. Agency for International Development's Vietnam Competitiveness Initiative (USAID/VNCI). Clearly, the serious mismatch between the demand and supply for labor is getting worse at an accelerating speed – an irony given the fact that Vietnam always considered cheap and abundant labor one of its major comparative advantages. This is really a policy issue which needs to be urgently addressed, both at the national and provincial levels, if the country is to sustain its economic growth and to avoid the “middle income trap”. Failing to improve the quality of labor, provinces will risk losing prospective investors to other provinces and eventually to other countries. This labor market problem also risks a reduction of employment opportunities, and may lead to a fall in economic growth, in budget revenue and in provincial competitiveness.

The purpose of this PCI Brief is to analyze the policies and practices of the top performing provinces of Da Nang, Binh Duong, and Vinh Phuc in upgrading labor to meet the growing requirements and demand of foreign investors and Vietnamese businesses for qualified workers. Experiences and lessons learned can be used by other provinces to quickly improve their labor policies and practices in order to create more qualified workers for foreign and domestic businesses.

## STRATEGIES FOR UPGRADING LABOR QUALITY AND SUPPLY

While national policies on education and labor are important, the role of local governments in improving labor quality has become increasingly significant. For example, in order to develop a vocational training system, a good law is important but is evidently not sufficient. Labor and training

has been increasingly decentralized to the provincial level in recent years, and different provinces have taken different approaches or adopted different attitudes towards this stronger decentralization. In PCI 2008, the provinces rated highest by enterprises for having good vocational training quality scored 48.51%. Although this rate is not high, it is much better than the lowest score of 10.26%. Experiences from the three provinces have proven that it really takes good policies and bold, persistent, flexible and innovative actions by provincial leaders to make a difference in upgrading the quality of the labor in their provinces.

The leaders of these Binh Duong, Da Nang and Vinh Phuc created the right regulations and incentives to upgrade human resources to meet the requirements and growing demand for qualified labor of foreign investors and local businesses. Specifically, these measures include:

- Increased private investment in vocational training;
- Demand-based vocational training and human resource development is the cornerstone of labor and training policy in the province.
- Implementation of incentive programs to attract talented trainers and teachers to work for vocational training institutions and education establishments in the province;
- Due emphasis is laid on soft skills training for students and vocational trainees; and
- Establishment of vocational institutions as part of the industrial zone development.

The three provinces have adopted the right policies and effectively implemented the regulations in support of job change and job creation in land clearance projects. Important lessons learned include:

- Development of clear policies for job change and job creation in land clearance that are responsive to the demands of the reality and people;
- Well-implemented surveys to assess the needs for vocational training and job change to ensure evidence-based decision making;
- Formulation of specific projects in support of job change and job creation in key areas; and,
- Provision of free training for laborers categorized as those who have no other option but change their jobs, diversification of vocational training and attaching priority to job creation for over-aged laborers.

Many other complementary initiatives and programs have also been implemented by the provinces to improve labor quality and supply. Most notable initiatives are:

- Improvements in the efficiency of employment services, labor market, job service centre or job fairs;
- Establishment of labor market information systems; and,
- Active trans-provincial and regional linkages to respond to the growing labor demand.

Settlement of labor strikes and building harmonious labor relations are also among the important priorities of local governments, especially in times of economic turmoil.

Some provinces, particularly Binh Duong, have formulated and implemented effective policies to support migrant workers. The provinces also repeatedly emphasized the administrative reforms in labor and vocational training under the Prime Minister's Administrative Reform Project (Project 30), seeing this reform as another impetus for improving the formulation and implementation of regulations and policies on labor and vocational training in the provinces.

The policies and good practices are discussed in more detail in the main part of the report which can be found at [www.pcivietnam.org](http://www.pcivietnam.org) or [www.pci.com.vn](http://www.pci.com.vn).



**USAID** | **VNCI**  
TỪ NHÂN DÂN MỸ  
SÁNG KIẾN CẠNH TRANH  
VIỆT NAM

**VCCI**

Báo cáo Nghiên cứu chính sách – VNCI, Số 15

# THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH VỀ LAO ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP TỈNH

Kinh nghiệm tại Đà Nẵng, Bình Dương và Vĩnh Phúc

**VCCI**

Trung tâm thương mại Quốc tế  
9 Đào Duy Anh, Hà Nội, Việt Nam  
Tel: (84-4) 3574-2022  
Fax: (84-4) 3574-2020  
[www.vcci.com.vn](http://www.vcci.com.vn)

**USAID/VNCI**

Số 2, Tầng 15, Tòa nhà Prime Centre  
53 Quang Trung, Hà Nội, Việt Nam  
Tel: (84-4) 3943-8163  
Fax: (84-4) 3943-8160  
[www.vnci.org](http://www.vnci.org)

## Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ

USAID/Vietnam  
Tòa nhà Tung Shing Square Tower,  
Tầng 15, Số 2 Ngô Quyền  
Hà Nội, Việt Nam  
Tel : (84-4) 3935-1260  
Fax : (84-4) 3935-1176  
[www.usaid.gov](http://www.usaid.gov)

# BÁO CÁO TÓM TẮT

- Chỉ 28% doanh nghiệp đánh giá chất lượng đào tạo nghề do các địa phương cung cấp ở mức Tốt và Rất Tốt, 39% đánh giá chất lượng ở mức Trung bình, số còn lại đánh giá ở mức Kém và Rất kém (Báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, tháng 12 năm 2009).
- Trong 100.000 nhu cầu tuyển dụng tại các trung tâm và sàn giao dịch việc làm trên cả nước, chỉ 17% số lao động đăng ký và 6% đáp ứng đủ trình độ theo yêu cầu của nhà tuyển dụng (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, tháng 12/2009).
- Trong tổng lực lượng lao động tới 48 triệu người, 64% chưa qua đào tạo, 78% thanh niên trong độ tuổi 20-24 không được đào tạo và chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, tháng 12/2009).
- Thành phố Hồ Chí Minh năm 2009 có 23.796 người mất việc, song nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp lên tới 61.527 lao động. Tại Đồng Nai, doanh nghiệp thiếu hụt hàng năm khoảng 20.000 lao động (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, tháng 12/2009).

Trên đây là một vài con số về bức tranh đào tạo lao động và phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam trong Báo cáo nghiên cứu chính sách do Dự án Sáng kiến cạnh tranh Việt Nam thuộc Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID/VNCI) phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện. Thực tế cho thấy, sự mất cân đối cả về số lượng và chất lượng giữa cung và cầu trên thị trường lao động ngày càng trở thành vấn đề lớn đối với phát triển kinh tế ở Việt Nam. Đây là điều nghịch lý khi chi phí nhân công thấp và nguồn lao động dồi dào luôn được xem là một trong những lợi thế cạnh tranh của quốc gia. Vấn đề chính sách này đòi hỏi sự lưu tâm kịp thời, không chỉ trên bình diện quốc gia mà cả tại cấp địa phương, nhằm đảm bảo Việt Nam phát triển kinh tế bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh trong khu vực. Bên cạnh đó, cải thiện chất lượng nguồn lao động sẽ giúp các địa phương tăng sức hấp dẫn trong môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, giải quyết việc làm và tăng trưởng kinh tế. Các địa phương thành công trong chính sách đào tạo lao động và phát triển nguồn nhân lực như Bình Dương, Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh cũng hội tụ những doanh nghiệp lớn nhất vì họ được tiếp cận với đội ngũ lao động có chất lượng cao, có khả năng làm chủ công nghệ và trình độ quản lý hiện đại.

Trong Báo cáo chuyên đề PCI này, nhóm nghiên cứu mong muốn tập hợp và chia sẻ kinh nghiệm tốt đã được một số địa phương như Đà Nẵng, Bình Dương và Vĩnh Phúc triển khai thành công trong xây dựng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu ngày một tăng về lao động của nhà đầu tư nước ngoài và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

## CHIẾN LƯỢC CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG VÀ NGUỒN CUNG LAO ĐỘNG

Chính quyền địa phương ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và triển khai các chính sách quốc gia về cải thiện lĩnh vực giáo dục và đào tạo lao động. Tuy vậy giữa các tỉnh, thành phố có sự khác biệt khá lớn khi thực hiện vai trò này. Chẳng hạn, trong điều tra PCI 2009, tỉnh tốt nhất về lĩnh vực này có 48,51% doanh nghiệp đánh giá chất lượng đào tạo nghề của tỉnh ở mức Tốt và Rất tốt so với tỉ lệ 10,26% ở tỉnh thấp nhất, cũng tạo thành một khoảng cách khá lớn về chất lượng đào tạo lao động giữa các địa phương. Kinh nghiệm từ các địa phương nghiên cứu cho thấy, để thu hẹp khoảng cách trên, cần có sự quan tâm sâu sát của bộ máy chính quyền, xây dựng và

chia sẻ những sáng kiến, chính sách tốt, kết hợp với triển khai thực hiện quyết liệt, nhất quán, sáng tạo và linh hoạt.

Qua nghiên cứu, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng và Bình Dương đã triển khai thành công nhiều sáng kiến tốt nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Xác định đào tạo nghề và phát triển nguồn nhân lực theo nhu cầu là nguyên tắc chủ đạo trong việc xây dựng và thực hiện chính sách về lao động, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại tỉnh;
- Khuyến khích tăng cường đầu tư tư nhân vào lĩnh vực đào tạo nghề;
- Thực hiện các chương trình khuyến khích nhằm thu hút giáo viên và giảng viên giỏi cho các trường, cơ sở dạy nghề và cơ sở giáo dục tại tỉnh;
- Chú trọng việc đào tạo các kỹ năng mềm cho sinh viên trong các trường dạy nghề và các cơ sở đào tạo; và
- Xây dựng các trường dạy nghề gắn với phát triển khu công nghiệp.

Bên cạnh đó, ba địa phương trên đã thực hiện một cách kịp thời và linh hoạt các chính sách nhằm hỗ trợ việc chuyển đổi nghề và tạo việc làm trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Những bài học kinh nghiệm trong lĩnh vực này bao gồm:

- Xây dựng chính sách cụ thể về việc hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm trong các đề án thu hồi đất phù hợp với yêu cầu của người dân và thực tiễn cuộc sống;
- Thực hiện khảo sát nghiêm túc, có chất lượng nhằm đánh giá đúng nhu cầu đào tạo nghề hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, đảm bảo cung cấp thông tin chính xác và đầy đủ cho quá trình ra quyết định;
- Xây dựng và thực hiện những dự án cụ thể nhằm hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm tại những vùng trọng điểm; và
- Đào tạo miễn phí cho những đối tượng thuộc diện chuyển đổi nghề, đa dạng hóa hình thức đào tạo nghề và chú trọng tới công tác đào tạo nghề cho lao động quá tuổi.

Ngoài ra, các tỉnh còn thực hiện một số chương trình khác như:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của dịch vụ giới thiệu việc làm, thị trường lao động, trung tâm hoặc hội chợ việc làm;
- Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống thông tin thị trường lao động; và
- Chủ động liên kết lao động với các tỉnh, thành phố khác để tạo nguồn cung lao động cho doanh nghiệp.

Vấn đề giải quyết định công và xây dựng mối quan hệ lao động thuận hòa được hết sức quan tâm, đặc biệt trong giai đoạn nền kinh tế các tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Các tỉnh, đặc biệt là Bình Dương, đã xây dựng và triển khai những chương trình và chính sách nhằm hỗ trợ cho lao động nhập cư. Các địa phương cũng đề cập tới nhiều cải cách đang được tiến hành trong lĩnh vực lao động, đào tạo nghề trong khuôn khổ Đề án 30 về cải cách thủ tục hành chính đang được Chính phủ tiến hành.

Nội dung cụ thể của các bài học, kinh nghiệm trên được trình bày trong phần chính của Báo cáo nghiên cứu chính sách chuyên đề PCI được đăng tải tại trang web [www.pcivietnam.org](http://www.pcivietnam.org) hoặc [www pci.com.vn](http://www pci.com.vn).